



ruò fēi

若非

conjunction · if not for, unless

Example Sentences

Ruò fēi nǐ de bāng zhù wǒ wú fǎ wán chéng zhè gè rèn wù
若非你的帮助，我无法完成这个任务。

If not for your help, I couldn't have completed this task.

Ruò fēi xià yǔ wǒ men jiù qù gōng yuán le
若非下雨，我们就去公园了。

If it hadn't rained, we would have gone to the park.

Trace each character, then write the word on your own.

若	若	若	若	若	若	若	若	若	若	若
非	非	非	非	非	非	非	非	非	非	非